

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2021/DS-ST

Ngày: 12-11-2021

V/v: “*Tranh chấp hợp đồng
vay tài sản*”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Hồng Hoa

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đình Dũng
2. Bà Đinh Thị Thanh Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Thủy, là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

Ngày 12 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 225/2021/TLST-DS ngày 09 tháng 8 năm 2021, về “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 136/2021/QĐXXST-DS ngày 14-10-2021 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Đỗ Ngọc T, sinh năm 1955.

Địa chỉ: Tổ, phường L, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

2. *Bị đơn:* Bà Đoàn Thị Thúy H, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Số đường P, phường C, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Bà Nguyễn Thị Bích T, sinh năm 1956

Địa chỉ: Số đường L, phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

Là người đại diện theo ủy quyền của bị đơn (Văn bản ủy quyền ngày 01 tháng 11 năm 2021).

Ông T và bà T có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Trong đơn khởi kiện ngày 02-8-2021, các tài liệu có tại hồ sơ và tại phiên tòa nguyên đơn là ông Đỗ Ngọc T trình bày: Đầu năm 2021 thông qua bà Nguyễn Thị Bích T giới thiệu, ông có cho bà Đoàn Thị Thúy H vay 03 lần tiền tổng cộng là 695.000.000 đồng, cụ thể:

- Lần thứ nhất: Ngày 07-01-2021 cho vay 260.000.000 đồng;
- Lần thứ hai: Ngày 19-01-2021 cho vay 135.000.000 đồng;

- Lần thứ ba: Ngày 23-01-2021 cho vay 300.000.000 đồng.

Mỗi lần vay tiền đều có viết giấy, lãi suất thỏa thuận là 3%/tháng. Đến ngày 01-3-2021 viết lại giấy vay tiền ghi tổng cộng của 03 lần vay là 695.000.000 đồng và cam kết thời hạn trả nợ vay đến hết tháng 7 năm 2021. Các giấy nợ trước đó đều giao lại cho bà H hủy bỏ. Sau ngày 01-3-2021 bà Đoàn Thị Thúy H chỉ trả cho ông 4.000.000 đồng tiền lãi, không trả tiền gốc. Ông đã đòi nhiều lần nhưng bà H cứ hèn mà không trả nợ cho ông. Nay ông yêu cầu bà Đoàn Thị Thúy H phải trả cho ông số tiền nợ gốc là 695.000.000 đồng. Trong quá trình giải quyết vụ án ông T yêu cầu bà H phải trả lãi với mức lãi suất 1,66%/tháng, thời gian tính lãi từ ngày 15-01-2021. Tại phiên tòa ông T yêu cầu bà H phải trả lãi với mức lãi suất 1,66%/tháng, thời gian tính lãi từ ngày 01-3-2021 cho đến ngày xét xử sơ thẩm với số tiền lãi là 92.526.000 đồng.

* Tại bản tự khai đề ngày 26-8-2021 của bà Đoàn Thị Thúy H và tại phiên tòa bà Nguyễn Thị Bích T là đại diện theo ủy quyền của bà Đoàn Thị Thúy H trình bày: Bà Nguyễn Thị Bích T có quen biết với ông Đỗ Ngọc T nên giới thiệu cho bà Đoàn Thị Thúy H vay tiền. Ông T cho bà H vay 03 lần tiền như ông T trình bày, mỗi lần vay đều có viết giấy. Đến ngày 01 tháng 3 năm 2021 viết chung lại 01 giấy tổng số nợ là 695.000.000 đồng và bà H hủy bỏ các giấy nợ cũ. Tuy nhiên, thực tế bà H chỉ nhận số tiền 509.000.000 đồng. Nay ông T yêu cầu bà H phải trả số tiền nợ gốc là 695.000.000 đồng bà H đồng ý nhưng bà H xin trả dần. Về tiền lãi ông T yêu cầu là phù hợp, tuy nhiên do điều kiện làm ăn không thuận lợi nên xin ông T cho bà H tiền lãi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Xét yêu cầu của nguyên đơn về việc yêu cầu bị đơn phải trả số tiền nợ gốc, Hội đồng xét xử thấy rằng: Căn cứ tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn ông Đỗ Ngọc T cung cấp là Giấy mượn tiền ngày 01-3-2021 thể hiện, bà Đoàn Thị Thúy H vay của ông Đỗ Ngọc T 03 lần với tổng số tiền là 695.000.000 đồng. Bà H cam kết đến hết tháng 7 năm 2021 sẽ trả toàn bộ số nợ cho ông T nhưng không thực hiện đúng cam kết. Nay ông T yêu cầu bà H phải trả số tiền nợ gốc là 695.000.000 đồng và bà H đồng ý nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Do đó, buộc bà Đoàn Thị Thúy H phải trả cho ông Đỗ Ngọc T số tiền nợ gốc là 695.000.000 đồng theo Giấy mượn tiền đề ngày 01-3-2021.

[2] Xét yêu cầu của nguyên đơn về việc yêu cầu bị đơn phải trả số tiền nợ lãi, Hội đồng xét xử thấy rằng: Nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải trả lãi từ ngày 01-3-2021 đến ngày xét xử sơ thẩm với mức lãi suất là 1,66%/tháng, tổng số tiền lãi là 96.526.000 đồng, trừ số tiền lãi bà H đã trả là 4.000.000 đồng nên yêu cầu bà H phải trả số tiền lãi là 92.526.000 đồng. Tại phiên tòa đại diện bị đơn xác định yêu cầu của nguyên đơn về thời gian tính lãi và mức lãi suất là phù hợp nhưng xin nguyên đơn cho bị đơn số tiền lãi. Tuy nhiên, nguyên đơn không thống nhất cho bị đơn số tiền lãi. Theo quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015

quy định: “*Trường hợp các bên có thỏa thuận về lãi suất thì lãi suất theo thỏa thuận không được vượt quá 20%/năm của khoản tiền vay*”. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc bị đơn phải trả cho nguyên đơn số tiền lãi là 92.526.000 đồng.

[3] Về án phí: Do toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu 35.501.000 đồng [20.000.000 đồng + (387.526.000đồng x 4%)] tiền án phí dân sự sơ thẩm. Nguyên đơn là người cao tuổi nên được miễn nộp tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 147, Điều 235, 266, 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, 466, 468 và Điều 470 của Bộ luật dân sự năm 2015, Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Buộc bà Đoàn Thị Thúy H phải trả cho ông Đỗ Ngọc T tổng số tiền là 787.526.000 đồng (*Bảy trăm tám mươi bảy triệu, năm trăm hai mươi sáu nghìn đồng*); trong đó số tiền nợ gốc là 695.000.000 đồng (*Sáu trăm, chín mươi lăm triệu đồng*) và tiền lãi là 92.526.000 đồng (*Chín mươi hai triệu, năm trăm hai mươi sáu nghìn đồng*) theo Giấy mượn tiền đề ngày 01-3-2021.

2. Về án phí: Bà Đoàn Thị Thúy H phải chịu 35.501.000 đồng (*Ba mươi lăm triệu, năm trăm lẻ một nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND TP.Quảng Ngãi;
- Chi cục THADS TP.Quảng Ngãi;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Hồng Hoa